TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE** Số: **142/2023**/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Châu Thành, ngày 19 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 215/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2023 trong vụ án *"Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"*.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. **C**ông nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Trương Thị Ánh N, sinh năm 1975.
Địa chỉ: ấp P, xã P1, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn*: Nguyễn Văn H, sinh năm 1976.
Địa chỉ: ấp P, xã P1, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre

II. **S**ự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Chị Trương Thị Ánh N được quyền nuôi con là cháu Nguyễn Thị Thanh V, sinh ngày 31/8/2007. Ghi nhận việc chị N không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

2. Về án phí, lệ phí về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con các bên đương sự

không phải chịu.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trương Thị Tiến